TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày 16 tháng 10 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Quang Minh;

2. Ông Lò Văn Chiên.

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu *tham gia phiên tòa:* Ông Đào Mạnh Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2023/TLST-HS, ngày 04 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng Văn G**, sinh năm 1983, tại huyện P, tỉnh Lai Châu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Bản H, xã K, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Vàng Văn U, sinh năm 1954; mẹ đẻ: Pờ Thị T, sinh năm 1960; vợ: Nông Thị N, sinh năm 1985, bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2004; con nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ từ ngày 20/6/2023 đến ngày 29/6/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút, ngày 20/6/2023, tại khu vực bản Vàng Thẳm, xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Vàng Văn G gặp một người đàn ông dân tộc Mông, không rõ tên, tuổi, địa chỉ, G nhờ người này đi mua Heroine hộ G với số tiền 500.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, G đem về lán ruộng của gia đình ở bản Cang, xã Khổng Lào rồi lấy một ít Heroine ra sử dụng. Sử dụng xong, G chia nhỏ số Heroine còn lại ra và gói lại thành 06 gói, gồm 05 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng buộc thắt lại và 01 gói được gói bằng tờ giấy A4. Đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, G bị tổ công tác Công an xã Khổng Lào phối hợp với Công an xã Mường So phát hiện và bắt quả tang. Vàng Văn G đã giao nộp cho tổ công tác 06 gói chất bột khô màu trắng và khai nhận các gói chất bột này là Heroine của G mua về để sử dụng cho bản thân.

Tại Kết luận số: 74/LK-GĐVV, ngày 20/6/2023, của Giám định viên tư pháp theo vụ việc, kết luận: Tổng 06 gói chất bột màu trắng (05 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng buộc thắt lại và 01 gói được gói bằng một tờ giấy A4 (*một mặt không có chữ và một mặt có nhiều chữ*) thu giữ của Vàng Văn G có tổng khối lượng là 0,59 gam.

Kết luận giám định số: 805/KL-KTHS, ngày 23/6/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Lai Châu, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Vàng Văn G gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin).

Tại bản Cáo trạng số: 82/CT-VKSPT, ngày 04 tháng 10 năm 2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Vàng Văn G về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung Cáo trạng. Phần luận tội, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng Văn G phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng Văn G từ 01 (Một) năm, 09 (Chín) tháng đến 02 (Hai) năm, 03 (Ba) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 0,17 gam Heroine còn lại sau giám định; 05 mảnh giấy ni lon màu trắng và một mảnh giấy A4; các vỏ niêm phong cũ. Đối với 0,42 gam Heroine trong

tổng số Heroine thu giữ của bị cáo đã được gửi đi giám định không hoàn lại nên không đề cập xử lý. Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng và không có tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội mà bị cáo Vàng Văn G đã thực hiện:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong vật chứng, các kết luận giám định, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 15 giờ 40 phút, ngày 20/6/2023, tại lán ruộng của gia đình Vàng Văn G, ở Bản Cang, xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, tổ công tác Công an xã Khổng Lào phối hợp với Công an xã Mường So phát hiện, bắt quả tang Vàng Văn G có hành vi tàng trữ trái phép 06 gói chất ma túy, dạng chất bột khô màu trắng, gồm 05 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng buộc thắt lại và 01 gói được gói bên ngoài bằng tờ giấy A4. Vàng Văn G khai nhận, chất bột khô màu trắng là Heroine do G mua để sử dụng cho bản thân. Qua kết quả trưng cầu giám định, xác định được: Số chất bột khô màu trắng thu giữ của Vàng Văn G là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,59 gam.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tính chất tội phạm nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ Heroine là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự xã hội và làm phát sinh tội phạm khác. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật

Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tình tiết liên quan đến vụ án: Bị cáo khai số Heroine bị thu giữ là bị cáo nhờ một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể, đi mua hộ. Ngoài lời khai của G không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không xác định được người bán Heroine cho bị cáo để xử lý.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn, hiểu biết xã hội và kiến thức pháp luật có phần còn hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân và đảm bảo công tác phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Số Heroine thu giữ của bị cáo đã trích 0,42 gam gửi đi giám định không hoàn lại, Hội đồng xét xử không xem xét. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng: 0,17 gam Heroine còn lại sau giám định, là vật cấm lưu hành; 05 mảnh giấy ni lon màu trắng và một mảnh giấy A4, các vỏ niêm phong cũ, là những vật do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, các Điều: 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

1. Bị cáo **Vàng Văn G** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vàng Văn G: 01 (Một) năm, 09 (Chín) tháng tù.

Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 20/6/2023 đến ngày 29/6/2023 (09 ngày), còn phải chấp hành: 01 (Một) năm, 08 (Tám) tháng, 21 (Hai mươi mốt) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng, gồm: 0,17 gam Heroine còn lại sau giám định; 05 mảnh giấy ni lon màu trắng và một mảnh giấy A4; các vỏ niêm phong cũ.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang được lưu tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ (CQĐT, THAHS);
- CC THADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hạnh